|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND HUYỆN GIA LÂM****TRƯỜNG THCS CAO BÁ QUÁT** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ II**Năm học: 2020-2021Môn: Công nghệ 6 |

**I. TỰ LUẬN**

**Câu 1:** Thế nào là bữa ăn hợp lí? Trình bày các nguyên tắc tổ chức bữa ăn hợp lí?

**Câu 2:** Nêu cách phân chia và đặc điểm các bữa ăn chính trong ngày?

**Câu 3:** Thực đơn là gì? Nêu nguyên tắc xây dựng thực đơn?

**Câu 4:** Trình bày quy trình tổ chức một bữa ăn?

**Câu 5:** Thu nhập của gia đình là gì? Mỗi gia đình có những loại thu nhập nào?

**Câu 6:** Chi tiêu trong gia đình là gì? Kể tên các khoản chi tiêu của gia đình?

**Câu 7:** Gia đình có 4 người, thu nhập một tháng chủ yếu

+ Tiền bán cây ăn trái : 3.600.000 đồng; Tiền bán gia cầm: 1.200.000 đồng

+ Tiền bán các sản phẩm khác 2.000.000 đồng

a. Em hãy tính tổng thu nhập bằng tiền của gia đình đó trong 1 tháng? Bình quân thu nhập của mỗi người trong gia đình trong 1 tháng là bao nhiêu?

b. Em có thể làm gì để tiết kiệm chi tiêu cho gia đình nhà em?

**Câu 8:** Gia đình em có 4 người: Bố là công nhân ở nhà máy với mức lương 6 000 000 đồng/ tháng. Mẹ làm ở xưởng may với mức lương 5 000 000đồng / tháng. Chị gái và em là học sinh lớp 6, mỗi tháng tiêu hết 4 000 000đồng.

a. Em hãy tính tổng tiền còn lại của gia đình em trong một tháng?

b. Em có thể làm gì để góp phần tăng thu nhập cho gia đình?

**II. TRẮC NGHIỆM : Em hãy chọn đáp án đúng nhất**

**Câu 1:** Mỗi ngày em nên ăn bao nhiêu bữa ? A. 2 B. 3 C. 4 D. Nhiều hơn

**Câu 2:** Khoảng cách hợp lý giữa các bữa ăn là:

A. từ 2 đến 3 giờ B. từ 4 đến 5 giờ C. từ 5 đến 6 giờ D. từ 3 đến 4 giờ

**Câu 3:** Khoảng thời gian hợp lý nhất để ăn sáng là:

A. 6h00 - 7h00 B. 6h30 - 7h30 C. 7h00 - 8h30 D. 7h30 - 9h30

**Câu 4:** Muốn đảm bảo sức khỏe và kéo dài tuổi thọ, chúng ta cần phải:

A. Ăn thật no C. Ăn đúng bữa, đúng giờ, đủ chất dinh dưỡng

B. Ăn nhiều bữa D. Ăn nhiều thức ăn giàu chất đạm

**Câu 5:** Những món ăn phù hợp buối sáng là:

A. Bánh mỳ, trứng ốp, sữa tươi B. Cơm, thịt kho, canh rau, dưa hấu

C. Cơm, rau xào, cá sốt cà chua D. Tất cả đều sai

**Câu 6:** Có mấy nguyên tắc tổ chức bữa ăn hợp lí trong gia đình?

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

**Câu 7:** Nhu cầu dinh dưỡng của các thành viên trong gia đình là như thế nào?

A. Trẻ em cần nhiều loại thực phẩm

B. Người lao động cần ăn các thực phẩm cung cấp nhiều năng lượng

C. Phụ nữ có thai cần ăn các loại thực phẩm giàu chất đạm, canxi, phốt pho, sắt

D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 8:** Thực đơn bữa tiệc liên hoan, ăn uống thường gồm có:

A. Món khai vị - Món sau khai vị - Món ăn chính (món mặn) - Món ăn phụ - Món ăn thêm - Tráng miệng - Đồ uống

B. Món khai vị - Món ăn chính (món mặn) - Món ăn thêm - Tráng miệng - Đồ uống

C. Món khai vị - Món sau khai vị - Món ăn chính (món mặn) - Món ăn thêm - Tráng miệng - Đồ uống

D. Món khai vị - Món sau khai vị - Món ăn chính (món mặn) - Món ăn thêm - Tráng miệng - Trái cây

**Câu 9:** Có bao nhiêu nguyên tắc xây dựng thực đơn? A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 10:** Khi lựa chọn thực phẩm cho thực đơn, cần chú ý?

A. Mua thực phẩm phải tươi ngon B. Số thực phẩm vừa đủ dùng (kể cả gia vị)

C. Cả A, B đều đúng D. Cả A, B đều sai

**Câu 11:** Cách bày bàn ăn có các đặc điểm?

A. Bàn ăn cần phải trang trí lịch sự, đẹp mắt

B. Món ăn đưa ra theo thực đơn, được trình bày đẹp đẽ, hài hòa về màu sắc và hương vị

C. Trình bày bàn và bố trí chỗ ngồi của khách phụ thuộc vào bữa ăn

D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 12:** Bữa ăn thường ngày thường có mấy món ăn?

A. 3 – 4 món B. 1 – 2 món C. 4 – 5 món D. 2 – 3 món

**Câu 13:** Muốn tổ chức 1 bữa ăn chu đáo, cần phải?

A. Xây dựng thực đơn B. Lựa chọn thực phẩm và chế biến

C. Trình bày món ăn và thu dọn sau khi ăn D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 14:** Bữa cỗ hoặc bữa liên hoan thường có mấy món?

A. 2 – 4 món B. 5 món trở lên C. 1 – 3 món D. 3 món trở lên

**Câu 15:** Mực nhồi thịt có thể được sử dụng làm gì cho thực đơn trên bàn tiệc cưới ?

A. Món khai vị B. Món chính C. Món nóng D. Món tráng miệng

**Câu 16:** Món khai vị trong tiệc cưới có thể dùng ?

A. Tôm lăn bột rán B. Súp gà C. Lẩu thập cẩm D. Cua hấp bia

**Câu 17:** Dựa trên cơ sở nguyên tắc xây dựng thực đơn, có mấy loại thực đơn?

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 18:** Các món ăn trong bữa ăn hàng ngày bao gồm?

A. Canh, dưa chua B. Món mặn C. Món xào D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 19:** Thực đơn dùng cho liên hoan hay các bữa cỗ không có đặc điểm?

A. Thực phẩm cần thay đổi để có đủ thịt, cá…

B. Được kê theo các loại món chính, món phụ, tráng miệng, đồ uống

C. Được chế biến nhanh gọn, thực hiện đơn giản

D. Có từ 4 đến 5 món trở lên

**Câu 20:** Đặc điểm của bữa ăn thường ngày như thế nào?

A. Có từ 3 – 4 món

B. Được chế biến nhanh gọn, thực hiện đơn giản

C. Gồm 3 món chính và 1 đến 2 món phụ

D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 21:** Thu nhập của người đang làm việc ở cơ quan, xí nghiệp không bao gồm:

A. Tiền công B. Tiền lương C. Tiền trợ cấp xã hội D. Tiền thưởng

**Câu 22:** Thu nhập chính của người bán hàng là:

A. Tiền công B. Tiền lãi bán hàng C. Tiền thưởng D. Tiền bảo hiểm

**Câu 23:** Thu nhập của các loại gia đình ở Việt Nam gồm mấy loại ?

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 24:** Thu nhập bằng hiện vật gồm có:

A. Đồ mỹ nghệ, lúa gạo, gia súc gia cầm

B. Rau,củ quả, tiền học bổng, tiền trợ cấp xã hội

C. Tiền lương, tiền bán hàng, tiền tiết kiệm

D. Đồ đan lát, đồ mỹ nghệ, tiền tiết kiệm

**Câu 25:** Thu nhập của gia đình là:

A. tổng các khoản thu bằng hiện vật do lao động của các thành viên trong gia đình tạo ra

B. tổng các khoản thu bằng tiền hoặc hiện vật do lao động của bố tạo ra

C. tổng các khoản thu bằng tiền hoặc hiện vật do lao động của các thành viên trong gia đình tạo ra

D. tổng các khoản thu bằng tiền do lao động của bố tạo ra

**Câu 26:** Thu nhập bằng tiền của của gia đình không có từ nguồn nào?

A. Tiền lương, tiền thưởng B. Gia súc, gia cầm

C. Tiền lãi bán hàng D. Tiền bán sản phẩm

**Câu 27:** Nhu cầu vật chất là những nhóm nhu cầu nào?

A. Ăn uống, may mặc, xem phim, khám bệnh.

B. Ăn uống, may mặc, mua nhà, khám bệnh .

C. Thăm viếng bạn bè, du lịch, xem phim.

D. Thăm viếng bạn bè, mua nhà, du lịch.

**Câu 28:** Nhu cầu văn hóa tinh thần là những nhóm nhu cầu nào?

A. Ăn uống, may mặc, xem phim, khám bệnh.

B. Ăn uống, may mặc, mua nhà, khám bệnh .

C. Thăm viếng bạn bè, du lịch, xem phim.

D. Thăm viếng bạn bè, mua nhà, du lịch.

**Câu 29:** Làm thế nào để cân đối thu chi trong gia đình ?

A. Phải cân nhắc kỹ lưỡng trước khi chi tiêu

B. Chỉ chi tiêu khi thực sự cần thiết

C. Chi tiêu phải phù hợp với khả năng thu nhập

D. Tất cả đều đúng

**Câu 30:** Việc tích lũy, tiết kiệm chi tiêu trong gia đình không nhằm mục đích?

A. Để chi cho những việc đột xuất

B. Mua sắm thêm các đồ dùng khác

C. Để phát triển kinh tế gia đình

D. Tiết kiệm để mua sắm những đồ hàng hiệu đắt tiền

**Câu 31:** Cân đối thu, chi là:

A. việc tích lũy, tiết kiệm chi tiêu trong gia đình

B. đảm bảo sao cho tổng thu nhập của gia đình lớn hơn tổng chi tiêu, dể có thể dành được một phần tích lũy cho gia đình

C. là các chi phí để đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần

D. là tiền để dành được trong 1 năm

**Câu 32:** Gia đình em 1 năm thu hoạch được 8 tấn chè tươi. Bán chè được giá 25.000 đồng/1 kg. Tính số tiền thu được từ việc bán chè tươi?

A. 7200000 đồng B. 73000000 đồng C. 200000000 đồng D. 50000000 đồng